TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HSST
Ngày 14/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ái Tân;
Ông Nguyễn Viết Hải.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Hồng Quang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa:*** Bà Thái Thị Thu Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyếtđịnh đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo: Phan Quang V, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1975; tại huyện S, Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Phan Quang T (Chết) và bà Đặng Thị C; có vợ là Trương Thị Kim P và 02 người con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm tháng 9 năm 1993, tham gia nghĩa vụ quân sự tại huyện L, tỉnh Quảng Ngãi. Tháng 8 năm 1995, hoàn thành nghĩa vụ, xuất ngũ về địa phương.

- Năm 2002, bị Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 12 tháng tù, theo bản án số 05/2002/HSST ngày 30/5/2002 về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2024 đến nay tại xã T, huyện S, Quảng Ngãi. Có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị H, sinh 1954 (Đã chết).

- *Những người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

+ Ông Lê Văn T1, sinh năm 1987 là con đẻ của người bị hại
Địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện C, Gia Lai

+ Ông Lê Văn T2, sinh năm 1991 là con đẻ của người bị hại;

+ Bà Lê Thị T3, sinh năm 1985 là con đẻ của người bị hại;

+ Ông Lê Văn T4, sinh năm 1993 là con đẻ của người bị hại.

Đều địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện V, Quảng Trị.

Đều do ông Lê Văn T2 làm đại diện theo uỷ quyền (Theo Giấy uỷ quyền ngày 25/10/2024 tại UBND xã V, V), có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Doanh Nghiệp Tư Nhân M.

Địa chỉ: Tổ D, khu phố X, phường X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Do ông Nguyễn Văn Đ, sinh 1983.

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện T, Quảng Ngãi

Làm đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 23/10/2024 tại Văn phòng công chứng Lo Thị Hằng thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng), vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị T5, sinh 1976.

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Quang V (sinh ngày 04/04/1975, trú tại thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi) có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 19/02/2026, là nhân viên lái xe theo hợp đồng của doanh nghiệp tư nhân M, có địa chỉ tại Tổ D, X, X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vào ngày 19/10/2024, V và anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1983, trú tại thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, là nhân viên lái xe của doanh nghiệp tư nhân M) được doanh nghiệp giao điều khiển xe ô tô tải biển số 49H-002.80 chở hàng hóa từ tỉnh Lâm Đồng ra phía Bắc. Trong quá trình di chuyển, V và Đ luân phiên thay nhau điều khiển xe.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/10/2024, V là người điều khiển xe đi trên làn đường xe cơ giới sát với dải phân cách của Quốc lộ A theo hướng từ thành phố Đ đi thành phố Đ, đoạn qua thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị với tốc độ khoảng 70-75km/h. Viên phát hiện phía trước cách khoảng 50m có bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1954, trú tại thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị) đang dắt theo xe đạp điện đứng ở mép đường bên phải trong khu vực ngã ba giao nhau với đường liên xã theo chiều đi của V. Khi xe ô tô tải cách bà H khoảng 20m thì bà H dắt xe đạp điện đi bộ từ mép đường bên phải hướng ra khoảng mở giữa quốc lộ A nhưng do khoảng cách quá gần nên V không kịp lách tránh dẫn đến phần trước bên phải xe ô tô tải biển số 49H-002.80 gồm các bộ phận: Góc trước cabin, cản bàn đạp lên xuống cabin va chạm với phần bên trái xe đạp điện gồm các bộ phận: Giỏ xe, đầu mút tay lái gây tai nạn giao thông. Sau khi xảy ra tai nạn, bà H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, sau đó trên đường chuyển vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q thì bà H tử vong; hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

- Bản kết luận giám định số: 1218/KL-KTHS ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh kết luận:

+ Vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 49H-002.80 và xe đạp điện là: Phần trước bên phải xe ô tô BKS 49H – 002.80 gồm các bộ phận: Góc trước cabin, cản, bàn đạp lên xuống cabin va chạm với phần trước bên trái xe đạp điện gồm các bộ phận: Giỏ xe, đầu mút tay lái. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô BKS 49H - 002.80 và xe đạp điện là: Khu vực phía trước điểm đầu dấu vết ký hiệu số (1) trên Quốc lộ A được ghi nhận và mô tả trong hồ sơ khám nghiệm, thuộc làn đường dành cho phương tiện cơ giới theo chiều đi từ Đ đến Đ, tại đoạn đường có giao nhau với đường liên xã.

Không đủ cơ sở xác định xe ô tô BKS 49H – 002.80 có va chạm với bà Nguyễn Thị H hay không.

+ Không đủ cơ sở xác định xe đạp điện có va chạm với bà Nguyễn Thị H hay không.

+ Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô BKS 49H – 002.80 có hướng chuyển động từ Đ đến Đ; xe đạp điện và bà Nguyễn Thị H có hướng từ Đ đến Đ, từ đường liên xã đến khoảng mở dải phân cách.

+ Không có cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô BKS 49H – 002.80 tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn.

- Bản kết luận giám định tử thi số 1191/KL-KTHS ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh kết luận:

+ Dấu hiệu chính qua giám định:

• Tràn khí dưới da, gãy nhiều xương sườn, dập phổi trái, bầm dập tim.

• Tràn máu màng phổi, màng tim.

• Vỡ lồi cầu ngoài xương chày trái.

• Trên thân thể có nhiều vết sây sát da, rách da, bầm tím da.

+ Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị H: Đa chấn thương.

- Bản kết luận giám định số 1178/KL-KTHS ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh kết luận:

Thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định in ký hiệu THIẾT BỊ GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH 3T02, Công ty Cổ phần T6, màu đen. Mã thiết bị 2000001428. Trang web: https://fms.eposi.vn

Tài khoản: dntnminhphung

Mật khẩu: 123456

- Bản kết luận định giá tài sản số 801/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2024 của Hội đồng ĐGTS trong TTHS huyện V kết luận: *Giá trị thiệt hại của xe đạp điện hiệu YAMAHA, màu đen-bạc là **717.500** (Bảy trăm mười bảy nghìn năm trăm)* đồng.

- Bản kết luận định giá tài sản số 800/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2024 của Hội đồng ĐGTS trong TTHS huyện V kết luận: *Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 49H-002.80 là **2.200.000** (Hai triệu hai trăm nghìn) đồng.*

- Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Phan Quang V: Không có nồng độ cồn; test ma tuý: Âm tính.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSVL ngày 21 tháng 02 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố bị cáo Phan Quang V, về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Áp dụng thêm các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS, tuyênbị cáo Phan Quang V phạm tội: *" Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi mốt) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án*;*

Giao bị cáo Phan Quang V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối với Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Buộc bị cáo Phan Quang V phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo yêu cầu của chính quyền địa phương và thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần, trừ trường hợp bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, bị khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

** Về trách nhiệm dân sự:* Ngày 04/11/2024, bị cáo cùng đại diện theo uỷ quyền của chủ xe ôtô biển kiểm soát 49H-002.80 là ông Nguyễn Văn Đ và đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lê Văn T2 đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại gồm chi phí tổ chức tang đám, tổn thất về tinh thần và hư hỏng của xe đạp điện theo yêu cầu của ông T2 là 140.000.000 đồng (trong đó, bị cáo V bồi thường số tiền 90.000.000 đồng, người liên quan bồi thường số tiền 50.000.000 đồng). Việc bồi thường đã thực hiện đầy đủ, nên đề nghị không xét.

Đối với hư hỏng của xe ô tô biển số 49H-002.80, người liên quan không yêu cầu bồi thường, nên đề nghị không xét.

** Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát: 49H-002.80; nhãn hiệu HINO; loại xe tải đông lạnh; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình 3T02 của Công ty cổ phần T6, mã thiết bị: 2000001428; Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 066040, biển số đăng ký 49H-002.80, tên chủ xe Huỳnh Minh P1, ở Tổ D, X, X, Đ, Lâm Đồng, do Phòng C1 Công an tỉnh L cấp ngày 25/11/2020; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EB 1537673, biển

số đăng ký 49H-002.80, do Trung tâm Đ2 cấp ngày 28/9/2024, có hiệu lực đến hết ngày 27/3/2025 và Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển số 49H-002.80 của Tổng Công ty B, mã tham gia bảo hiểm 75644, thời hạn bảo hiểm từ ngày 25/11/2023 đến ngày 24/11/2024; 01 (một) xe đạp điện hiệu YAMAHA, màu sơn: đen - bạc; 01 (một) áo thun dài tay, kẻ sọc đen-hồng, có kích thước (57x43) cm; 01 (một) quần vải lưng thun, kẻ sọc màu đen-hồng, kích thước (94x32)cm. Các tài sản và giấy tờ kèm theo nói trên đã được trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp, nên đề nghị không xét.

Đối với Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Quang V, số 510992000459; do sở G cấp ngày 19/02/2021, có giá trị đến ngày 19/02/2026 đang được lưu kèm hồ sơ vụ án. Đây là giấy tờ tuỳ thân của bị cáo, xét thấy bị cáo không bị cấm hành nghề nên đề nghị giao trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo: Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng; đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, là lao động chính trong gia đình phải nuôi hai con đang ăn học (01 con đang học đại học, 01 con đang học THPT) và chăm sóc mẹ nay đã ngoài 83 tuổi nằm liệt giường là thương binh, kinh tế gia đình khó khăn nên xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ tại địa phương để có điều kiện vừa cải tạo vừa phụ giúp vợ nuôi các con ăn học và chăm sóc mẹ già đau yếu, hiện nằm liệt giường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tốhình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tất cả đều không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, nên xét thấy việc vắng mặt người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tốtụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; các bản kết luận giám định;

kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma tuý; lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Phan Quang V là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, có giấy phép lái xe hạng C. Ngày 20/10/2024, Phan Quang V đã điều khiển xe ôtô biển số 49H-002.80 tham gia giao thông không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi phát hiện có người đi bộ qua đường, nên tông vào phía trái xe đạp điện do bà Nguyễn Thị H đang dắt bộ đi qua đường gây tai nạn làm bà H tử vong, hai phương tiện hư hỏng, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, vi phạm quy định khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ được hướng dẫn tại khoản 6 Điều 5 thông tư 31/20219/TT-BGTVT ngày 30/12/2019 của Chính phủ, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hìnhsự.

Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với bị cáo Phan Quang V với hành vi và tội danh nêu trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nó không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác mà còn làm cho tình hình trật tự, trị an của địa phương kém ổn định, nhân dân lo lắng thiếu an tâm khi tham gia giao thông.

Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức án thỏa đáng, tương xứng với hành vi của bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo cùng với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Doanh Nghiệp Tư Nhân M đã bồi thường đầy đủ theo thoả thuận để khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại với số tiền là 140.000.000đ (trong đó bị cáo bồi thường 90.000.000đ); người đại diện hợp pháp của người bị hại đã hết sức thông cảm, chia sẻ nên có đơn đề nghị và tại phiên toà đã xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án cải tạo không giam giữ tại địa phương; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn đang nuôi hai con ăn học (01 cháu đang học đại học, 01 cháu học THPT), thu nhập trong gia đình chủ yếu từ nguồn lái xe thuê của bị cáo; gia đình của bị cáo lại có truyền thống cách mạng có bố, mẹ đều là thương binh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, mẹ của bị cáo nay đã ngoài 83, tuổi đau yếu nằm liệt giường cần phải có người chăm sóc (có xác nhận của Ban Cán sự thôn Đ, xã T, huyện S); chính quyền địa phương xã T nơi bị cáo cư trú có Tờ trình đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ và nhận trách nhiệm giám sát giáo dục bị cáo nếu được HĐXX chấp thuận; người bị hại tuy đã chết nhưng cũng có lỗi trong việc dắt xe đạp điện đi bộ từ mép đường bên phải hướng ra khoảng mở giữa quốc lộ A, ngay trước khu vực nơi giao nhau có

vạch kẻ đường dành cho người đi bộ nhưng không đi theo vạch kẻ đường để qua đường dẫn đến xảy ra tai nạn (vi phạm khoản 2, Điều 32 Luật giao thông đường bộ). Từ các căn cứ nêu trên, cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

HĐXX thấy rằng: Bị cáo tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, bản thân lại có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; trước lần phạm tội này, luôn chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương; bị cáo đã nhập ngũ và hoàn thành nghĩa vụ quân sự được xuất ngũ vào năm 1995; mặt khác, trong vụ án này, người bị hại tuy đã chết nhưng cũng có lỗi là khi dắt xe đạp điện đi bộ qua đường đã không đi trên phần kẻ giành cho người đi bộ qua đường nên cần áp dụng thêm Điều 36 BLHS để không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cho bị cáo được hưởng án cải tạo không giam giữ trong khoảng từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi mốt) tháng cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội vừa cải tạo, vừa lao động để phụ giúp gia đình nuôi các con ăn học và chăm sóc mẹ già.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS về hình phạt bổ sung thì thấy rằng, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Quá trình điều tra, ngày 04/11/2024, bị cáo cùng đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Doanh nghiệp tư nhân M là chủ xe ôtô biển kiểm soát 49H-002.80 do ông ông Nguyễn Văn Đ làm đại diện theo uỷ quyền và đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Lê Văn T2 đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại gồm chi phí tổ chức tang đám, tổn thất về tinh thần và hư hỏng của xe đạp điện theo yêu cầu là 140.000.000 đồng (trong đó, bị cáo V bồi thường số tiền 90.000.000 đồng, người liên quan bồi thường số tiền 50.000.000 đồng). Bị cáo và người liên quan đã bồi thường đầy đủ cho ông Lê Văn T2, nay các bên liên quan đều không ai có ý kiến gì, nên không xét.

Đối với hư hỏng của xe ô tô biển số 49H-002.80, người liên quan là Doanh nghiệp tư nhân M không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát: 49H-002.80; nhãn hiệu HINO; loại xe tải đông lạnh; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình 3T02 của Công ty cổ phần T6, mã thiết bị: 2000001428; Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 066040, biển số đăng ký 49H-002.80, tên chủ xe Huỳnh Minh P1, ở Tổ D, X, X, Đ, Lâm Đồng, do Phòng C1 Công an tỉnh L cấp ngày 25/11/2020; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EB 1537673, biển số đăng ký 49H-002.80, do Trung tâm Đ2 cấp

ngày 28/9/2024, có hiệu lực đến hết ngày 27/3/2025 và Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô biển số 49H-002.80 của Tổng Công ty B, mã tham gia bảo hiểm 75644, thời hạn bảo hiểm từ ngày 25/11/2023 đến ngày 24/11/2024; 01 (một) xe đạp điện hiệu YAMAHA, màu sơn: đen - bạc; 01 (một) áo thun dài tay, kẻ sọc đen-hồng, có kích thước (57x43) cm; 01 (một) quần vải lưng thun, kẻ sọc màu đen-hồng, kích thước (94x32)cm. Các tài sản và giấy tờ liên quan trên đã được Cơ quan điềutra giao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, nên không xét.

Đối với Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Quang V, số 510992000459; do sở G cấp ngày 19/02/2021, có giá trị đến ngày 19/02/2026, hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án, đây là giấy tờ tuỳ thân của bị cáo nên cần giao trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hìnhsự:

Tuyên bố bị cáo Phan Quang V, phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* xử phạt bị cáo: 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án*;*

Giao bị cáo Phan Quang V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối với Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Buộc bị cáo Phan Quang V phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo yêu cầu của chính quyền địa phương và thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần, trừ trường hợp bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, bị khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng.

[2]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tốhình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Phan Quang V phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hìnhsự: Bị cáo, người đại diện hợp hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2025); người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan người có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát VL;
- Bị cáo;
- Phòng CSĐT, Công an tỉnh Quảng Trị;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS VL;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;
- Tòa án tỉnh; Sở Tư pháp;
- Lưu h/s, lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM THÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Hoan